- Cấu hình git với tên và email trên máy với 2 câu lệnh:

Git config –global user.name ‘Teo’

Git config --global user.email ‘teo@gmail.com’

- Tạo ra 1 git repo ở dưới local để lưu lại các thay đổi trong 1 dự án: git init

- Trạng thái các file trong thư mục: git status

- Commit là hành động ghi vào kho chung các thay đổi mà ta mong muốn.

- Staging area: khu vực theo dõi các file mà ta thực hiện commit.

- Để thêm file từ thư mục đang làm việc sang Staging area ta sử dụng lệnh “git add…” với … là tên file ta muốn thêm vào hoặc sử dụng “.” để add tất cả file trong thư mực đang làm việc.

- Sử dụng câu lệnh sau để thêm các commit từ staging area sang khu vực commited: git commit -m “…” với phần … là các message mà ta cần thêm vào biết được trong lần commit đó đã có thay đổi gì.

- git log để xem tất cả các commit trong quá khứ

- Để thoát khỏi chế độ git log thì bấm phím “Q”.

- Tạo git repo trên server để có thể làm việc chung với nhiều người (có thể dùng github hoặc gitlab).

- Sau khi tạo 1 git repo trên github thì ta có 2 tùy chọn: 1 là tạo 1 repo mới trên command line và 2 là push 1 repo có sẵn từ command line lên.

A screenshot of a computer

Description automatically generated

- Với tùy chọn thứ 2, sau khi xong 3 câu lệnh trên thì lên git bấm F5 sẽ hiện ra các file mà ta đã commit.

- git branch giúp ta có thể làm việc của riêng mình mà không ảnh hưởng tới tính năng của người khác.

- Lệnh “git branch” để kiểm tra lại các nhánh hiện có và “git checkout -b …” để tạo nhánh mới với “…” là tên nhánh mới mà ta muốn đặt.

- Khi tạo 1 nhánh mới từ nhánh sẵn có, thì nhánh mới sẽ có hết các commit của nhánh cũ.

- Khi 1 file đã được đưa vào trạng thái Staging area ta có thể trở lại trạng thái cũ bằng lệnh “git restore –staged …” với … là tên file hoặc “.” để thực thi trên tất cả file đang ở trạng thái staging area.